

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày: 08/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Quang Khuyển.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Quốc Quý, bà Vũ Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hoàng Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Xue - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn Tr, sinh ngày 10/10/1985, tại huyện N, tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện N, tỉnh H; nghề nghiệp: Lái xe; Tr độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Phạm Hữu Th (đã chết) và bà Trần Thị H; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 2; có vợ là chị Phạm Thị Nh, sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn sinh năm 2010; con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại: Chị Vũ Thị Ph, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã V, huyện N, tỉnh H, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Anh Nguyễn Đức A là người làm chứng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Văn Tr có giấy phép lái xe theo quy định. Tr lái xe hợp đồng cho công ty CPXD&TM Phương Hoàng; địa chỉ: số 26 Mạc Đĩnh Chi, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/10/2023, Tr điều khiển xe ô tô tải BKS 34H-018.22 chở đá xây dựng từ xã xã V, huyện N đi xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện. Khi đi đến Km 7+200 đường 392B thuộc địa phận thôn La Ngoại, xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, Tr quan sát thấy xe mô tô BKS 34B2-511.93 do Chị Vũ Thị Ph, sinh năm 1984, trú tại thôn 2, xã V, huyện N điều khiển bên phải phía trước cùng chiều. Tr bấm còi và bật đèn tín hiệu để xin vượt, sau đó điều khiển xe ô tô vượt bên trái xe mô tô do chị Ph điều khiển. Khi đầu xe ô tô ngang với xe mô tô của chị Ph, Tr quan sát thấy phía trước ngược chiều có xe ô tô tải đang đi đến nên đã đánh lái sang phải để tránh xe ô tô đi ngược chiều, dẫn đến phần vòm lốp phía trước bên phải xe ô tô va chạm vào xe mô

tô do chị Ph điều khiển. Xe mô tô bị đổ, chị Ph bị ngã ra đường, cụm bánh sau bên phải xe ô tô chèn lên cẳng chân trái gây dập nát. Chị Ph được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức từ ngày 19/10/2023 đến ngày 23/10/2023.

Kết luận giám định số 400/KLTTCT ngày 05/12/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hải Dương kết luận Chị Vũ Thị Ph bị: Chấn thương gây dập nát cẳng chân trái, đã phẫu thuật xử lý. Hiện cụt 1/3 dưới đùi trái, móm cụt tốt. Chấn thương, vết thương phần mềm gây sưng nề bàn chân phải, kẽ ngón II, III bên phải. Hiện mu bàn chân phải còn nề nhẹ, không ảnh hưởng vận động. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Chị Vũ Thị Ph tại thời điểm giám định là 65%.

- *Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định:*

Hiện trường là đoạn đường thẳng thuộc Km 7+200 đường 392B, thuộc địa phận thôn La Ngoại, xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện. Thống nhất lấy cột mốc Km 7 + 200 làm điểm cố định. Lấy hướng xã Thanh Giang đi Tứ Cường để xác định chiều trái, phải. Mặt đường rộng 5,5m được trải nhựa Apphan tương đối bằng phẳng, ở giữa có vạch nét đứt sơn màu vàng chia thành 2 phần đường bằng nhau. Lề phải rộng 2m tiếp giáp với khu đất trống và Bưu điện xã Ngũ Hùng và nhà ở dân sinh. Lề trái rộng 1m tiếp giáp với khu đất trống và sông tưới tiêu.

Hiện trường có dấu vết như sau:

Vết cà (1) có chiều dài 1,2m, hướng xã Thanh Giang đi xã Tứ Cường; đầu vết cà cách mép đường bên phải là 0,1m; cuối vết cà nằm ở lề đường bên phải, điểm cuối vết cà cách mép đường là 0,3m.

Cách cuối vết cà (1) 2,2 m là đầu vết cà (2) có chiều dài 0,6m, hướng xã Thanh Giang đi xã Tứ Cường; đầu vết cà trùng với mép đường bên phải; cuối vết cà nằm ở lề đường bên phải, điểm cuối vết cà cách mép đường là 0,1m và cách tâm bánh sau xe mô tô (4) là 3m, cách tâm vết máu (3) là 4m.

Vết máu (3) có kích thước (1x0,6)m; điểm gần nhất vết máu trùng với mép đường bên phải.

Xe mô tô BKS: 34B2-511.93 (4) đổ nghiêng bên trái và nằm trên lề đường phải; đầu xe quay hướng xã Tứ Cường, đuôi xe quay hướng xã Thanh Giang; tâm bánh trước cách mép đường bên phải là 1,7m; tâm bánh sau cách mép đường bên phải là 1,3m.

Cách tâm vết máu (3) 3,2m là vết máu (5) có kích thước (0,6x0,2)m; đầu, cuối vết máu cách mép đường bên phải là 0,75m.

Cách cuối vết máu (5) 2,8m là vết máu (6) có kích thước (0,8x0,2)m; đầu, cuối vết máu cách mép đường bên phải là 0,75m.

Xe ô tô tải BKS: 34H-018.22 (7): Đầu xe quay hướng xã Tứ Cường, đuôi xe quay hướng xã Thanh Giang; tâm bánh trước, bánh sau bên phải trùng với mép đường bên phải; tâm trục bánh trước cách điểm cố định là 13,4m; tâm trục bánh sau bên phải hàng lớp thứ tư (lớp kép) cách cuối vết máu (6) là 22m.

Quá Tr khám nghiệm quản lý 01 mũ bảo hiểm màu đỏ vỡ kính chắn gió, bên trái mũ có dấu vết trà sát kích thước (9x3,5)cm, trên bề mặt có dính lớp sơn màu đen có chiều từ sau về trước.

- *Khám nghiệm xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC, sơn màu nâu, BKS 34H-018.22 xác định:* Đầu ốp nhựa vòm lớp phía trước bên phải màu đen của bánh trước có

vết chà sát sạch bụi bẩn, kích thước (20x12)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 84cm, cách đầu xe 70cm. Có dấu vết chà sát kích thước (5,5x0,5)cm, trên bề mặt có dính chất sơn màu đỏ, điểm thấp nhất cách mặt đất 113cm.

Hàng bánh lốp thứ 4 từ trên xuống phía ngoài bên phải có dính chất màu đỏ, nghi là máu và các mô mềm nghi là cấu tạo cơ thể người, kích thước (20x16)cm, điểm gần nhất cách vị trí chân van theo chiều kim đồng hồ là 104cm.

- *Khám nghiệm mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu xanh- vàng, BKS 34B2-51193 xác định:* Gương chiếu hậu bên trái bị xô lệch hướng từ trước về sau; cần gương chiếu hậu có vết cà mòn kim loại kích thước (7x0,7)cm, điểm gần nhất cách chân gương là 5cm. Cánh yếm bên trái có vết trà sát tạo sơ hướng từ trước về sau, kích thước (12x2,5)cm, điểm gần nhất cách mặt đất là 62cm. Cuối chân chống phụ có vết cà mòn kim loại, kích thước (3x1)cm, trên bề mặt có dính chất bột màu trắng. Ốp nhựa bảo vệ sườn xe bên trái có dính nhiều bùn đất, kích thước (40x20)cm. Mặt ngoài đế chân người ngồi phía sau bên trái có vết cà mòn kim loại, kích thước (4x2)cm. Đầu ngoài của chân chống đứng bên trái có vết cà mòn kim loại, kích thước (12x1)cm.

Tại Bản cáo trạng số 12/VKS-HS ngày 02/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố bị cáo Phạm Văn Tr về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại biên bản lấy lời khai, đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại có ý kiến về phần bồi thường không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản nào khác, về hình phạt xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện là đúng, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Đại diện VKSND huyện Thanh Miện thực hành quyền công tố Tr bày luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Tr phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1,2,5 Điều 65, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Tr từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn Tr về cho UBND xã xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Chị Vũ Thị Ph không có yêu cầu bị cáo bồi thường nào khác nên trách nhiệm dân sự không xét giải quyết.

Đối với xe mô tô BKS 34B2-51193 là tài sản hợp pháp thuộc sở hữu của Chị Vũ Thị Ph, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn 2, xã V, huyện N, tỉnh H; xe ô tô

BKS 34H-018.22 thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty CPXD&TM Phương Hoàng; địa chỉ: 26 Mạc Đĩnh Chi, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Phvà Công ty CPXD&TM Phương Hoàng để quản lý, sử dụng nên không xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Phạm Văn Tr 01 Giấy phép lái xe hạng E số/No 300094669100 mang tên Phạm Văn Tr, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Xã xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương có giá trị đến ngày 31/01/2028 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 31/01/2023.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá Tr điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, Tr tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, các kết luận giám định, lời khai người làm chứng, bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Phạm Văn Tr có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 19/10/2023, Tr điều khiển xe ô tô tải BKS 34H-018.22 theo hướng xã Thanh Giang đi xã Tứ Cường, đến Km 7+200 đường 392B, thuộc địa phận thôn La Ngoại, xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, do vượt xe không đảm bảo an toàn nên xe ô tô do Tr điều khiển đã va chạm với xe mô tô BKS 34B2-511.93 do Chị Vũ Thị Ph, sinh năm 1984 trú tại Thôn 2, xã V, huyện N, tỉnh H điều khiển bên phải phía trước cùng chiều. Hậu quả chị Ph bị ngã ra đường, bánh sau bên phải xe ô tô chèn lên cẳng chân bên trái gây dập nát, chị Ph bị tổn thương cơ thể là 65%.

[3]. Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể được Luật hình sự bảo vệ đó là trật tự an toàn giao thông đường bộ, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; mặc dù bị cáo điều khiển xe ô tô có giấy phép lái xe theo quy định, không sử dụng rượu, bia, tuy nhiên bị cáo thiếu chú ý quan sát đã vượt xe đi cùng chiều không bảo đảm an toàn, không tuân thủ các quy định của luật giao thông đường bộ, vượt xe không đúng quy định, vi phạm khoản 2,5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ: “Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”; và “Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây: a) Không bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này”, đây là nguyên nhân gây ra vụ

tai nạn giao thông, lỗi là do bị cáo gây ra, với hậu quả làm chị Ph bị tổn thương cơ thể là 65%. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã phạm. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại Chị Vũ Thị Ph có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng; trước khi có hành vi vi phạm bị cáo đều chấp hành tốt pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương, đã bồi thường thiệt hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền cũng đảm bảo giáo dục bị cáo biết chấp hành pháp luật và đảm bảo công tác phòng ngừa chung phù hợp quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo có nghề lái xe là nguồn thu nhập chính, nên không cấm bị cáo hành nghề lái xe.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo Phạm Văn Tr đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 280.000.000 đồng. Bị hại chị Ph không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm khoản nào khác nên vấn đề dân sự trong vụ án, Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[8]. *Về vật chứng*: Đối với xe mô tô BKS 34B2-51193 xác định là tài sản hợp pháp thuộc sở hữu của Chị Vũ Thị Ph, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 2, xã V, huyện N, tỉnh H; xe ô tô BKS 34H-018.22 xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty CPXD&TM Phương Hoàng; địa chỉ: 26 Mạc Đĩnh Chi, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Ph và Công ty CPXD&TM Phương Hoàng để quản lý, sử dụng nên không xét giải quyết. Xe ô tô BKS 34H-018.22 là tài sản hợp pháp của Công ty CPXD&TM Phương Hoàng; Công ty không yêu cầu bị cáo bồi thường nào khác. Xe mô tô BKS 34B2-51193 qua sử dụng là tài sản của chị Ph, chị Ph không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về sửa chữa xe, chị Ph không yêu cầu bị cáo bồi thường nào khác nên không xem xét, giải quyết.

Đối với Giấy phép lái xe hạng E số/No 300094669100 mang tên Phạm Văn Tr, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xã xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương có giá trị đến ngày 31/01/2028 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 31/01/2023, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo nên trả lại cho bị cáo sử dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 135, 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Phạm Văn Tr phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Tr **13 (Mười ba)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn Tr về cho UBND xã xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi Hành án hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phạm Văn Tr từ ngày 08/3/2024.

2/ *Về xử lý vật chứng*: Trả lại cho bị cáo Phạm Văn Tr 01 Giấy phép lái xe hạng E số/No 300094669100 mang tên Phạm Văn Tr, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xã xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương có giá trị đến ngày 31/01/2028 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 31/01/2023, hiện đang quản lý trong hồ sơ vụ án.

3/ *Về án phí*: Bị cáo Phạm Văn Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Thanh Miện;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Thanh Miện;
- CQ THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Đào Quang Khuyển